Danh sách đường bay nội địa

vn.giao-thong-van-tai.hang-khong-dan-dung.danh-sach-duong-bay-noi-dia

Danh mục đường bay nội địa theo nhóm cự ly do Cục Hàng không Việt Nam công bố, kèm số liệu mới nhất tìm thấy về quy mô mạng bay năm 2025 và sản lượng trên trục Hà Nội – TP. Hồ Chí Minh.

Version 2026.07.06-r8b30ca1551 · Cập nhật 2026-07-06 · Chính sách cập nhật monthly

ĐIỂM NỔI BẬT

ĐƯỜNG BAY TRONG DANH MỤC

110

đường bay

Danh mục 7158/TB-CHK và bổ sung ngày 06/07/...

MẠNG BAY NỘI ĐỊA NĂM 2025

55

đường bay (xấp xỉ)

Năm 2025

KHÁCH TRÊN TRỤC HÀ NỘI – TP...

8.9

triệu lượt khách

Năm 2025

DỮ LIỆU

Cần Thơ – Côn Đảo
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; phát triển kinh tế xã hội · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hải Phòng – Điện Biên
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; phát triển kinh tế xã hội · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Rạch Giá
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; phát triển kinh tế xã hội · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Điện Biên
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; phát triển kinh tế xã hội · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Côn Đảo
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; phát triển kinh tế xã hội · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Cà Mau
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; phát triển kinh tế xã hội · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Chu Lai – Buôn Ma Thuột
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Cần Thơ – Đà Lạt
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Cần Thơ – Buôn Ma Thuột
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Cần Thơ – Phú Quốc
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Đà Nẵng – Vinh
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Đà Nẵng – Buôn Ma Thuột
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hải Phòng – Vinh
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Phú Quốc
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Nha Trang
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Đà Lạt
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Buôn Ma Thuột
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Tuy Hòa
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Pleiku
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Vinh
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Đồng Hới
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Quy Nhơn – Đà Lạt
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Đà Nẵng – Pleiku
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Đà Nẵng – Quy Nhơn
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Đà Nẵng – Đồng Hới
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Cần Thơ
Loại mạng lưới: Dưới 500 km; nhóm khác · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Buôn Ma Thuột – Phú Quốc
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Cần Thơ – Nha Trang
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Cần Thơ – Quy Nhơn
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Cần Thơ – Pleiku
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Chu Lai – Vân Đồn
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Đà Nẵng – Thanh Hóa
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Đà Nẵng – Hải Phòng
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Đà Nẵng – Đà Lạt
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Đà Nẵng – Cần Thơ
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Đà Nẵng – Nha Trang
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Đà Nẵng – Vân Đồn
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Huế – Vân Đồn
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Huế – Đà Lạt
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Huế – Nha Trang
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hải Phòng – Huế
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Đà Nẵng
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Huế
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Quy Nhơn
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Chu Lai
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Huế
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Đà Nẵng
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Chu Lai
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Vinh – Quy Nhơn
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Vinh – Buôn Ma Thuột
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Vinh – Pleiku
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Phú Quốc – Đà Lạt
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Phú Quốc – Nha Trang
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Phú Quốc – Pleiku
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Phú Quốc – Quy Nhơn
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Pleiku – Thanh Hóa
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Buôn Ma Thuột – Thanh Hóa
Loại mạng lưới: 850 km đến dưới 1000 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Buôn Ma Thuột – Hải Phòng
Loại mạng lưới: 850 km đến dưới 1000 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Đà Nẵng – Côn Đảo
Loại mạng lưới: 850 km đến dưới 1000 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Đà Lạt – Vinh
Loại mạng lưới: 850 km đến dưới 1000 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hải Phòng – Quy Nhơn
Loại mạng lưới: 850 km đến dưới 1000 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Đồng Hới
Loại mạng lưới: 850 km đến dưới 1000 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Quy Nhơn
Loại mạng lưới: 850 km đến dưới 1000 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Pleiku
Loại mạng lưới: 850 km đến dưới 1000 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Vinh – Quy Nhơn
Loại mạng lưới: 850 km đến dưới 1000 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Vinh – Nha Trang
Loại mạng lưới: 850 km đến dưới 1000 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Pleiku – Vân Đồn
Loại mạng lưới: 850 km đến dưới 1000 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Pleiku – Hải Phòng
Loại mạng lưới: 850 km đến dưới 1000 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Quy Nhơn – Vân Đồn
Loại mạng lưới: 850 km đến dưới 1000 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Quy Nhơn – Thanh Hóa
Loại mạng lưới: 850 km đến dưới 1000 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Phú Quốc – Chu Lai
Loại mạng lưới: 850 km đến dưới 1000 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Buôn Ma Thuột – Vân Đồn
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Cần Thơ – Vinh
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Nha Trang – Vân Đồn
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Đà Nẵng – Phú Quốc
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Đà Lạt – Vân Đồn
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hải Phòng – Nha Trang
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hải Phòng – Đà Lạt
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hải Phòng – Tuy Hòa
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Hồ Chí Minh
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Nha Trang
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Đà Lạt
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Buôn Ma Thuột
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Tuy Hòa
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Hải Phòng
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Vinh
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Thanh Hóa
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Huế – Phú Quốc
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Tuy Hòa – Vân Đồn
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Thanh Hóa – Phú Quốc
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Thanh Hóa – Đà Lạt
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Thanh Hóa – Nha Trang
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Phú Quốc – Đồng Hới
Loại mạng lưới: 1000 km đến dưới 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Cần Thơ – Thanh Hóa
Loại mạng lưới: Trên 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Cần Thơ – Hải Phòng
Loại mạng lưới: Trên 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Cần Thơ – Vân Đồn
Loại mạng lưới: Trên 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hải Phòng – Côn Đảo
Loại mạng lưới: Trên 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hải Phòng – Phú Quốc
Loại mạng lưới: Trên 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Côn Đảo
Loại mạng lưới: Trên 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Cần Thơ
Loại mạng lưới: Trên 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Phú Quốc
Loại mạng lưới: Trên 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Rạch Giá
Loại mạng lưới: Trên 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hà Nội – Cà Mau
Loại mạng lưới: Trên 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Vân Đồn
Loại mạng lưới: Trên 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Hồ Chí Minh – Điện Biên
Loại mạng lưới: Trên 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Vinh – Phú Quốc
Loại mạng lưới: Trên 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Vinh – Côn Đảo
Loại mạng lưới: Trên 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Thanh Hóa – Côn Đảo
Loại mạng lưới: Trên 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Phú Quốc – Vân Đồn
Loại mạng lưới: Trên 1280 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam · Ngày bắt đầu áp dụng: 2025-01-01

Đồng Hới – Nha Trang
Loại mạng lưới: 500 km đến dưới 850 km · Địa bàn: Nội địa Việt Nam

NGUỒN & ĐỘ MỚI

Phiên bản: 2026.07.06-r8b30ca1551
Cập nhật: 2026-07-06
Giấy phép: Văn bản quy phạm pháp luật công báo - Cổng TTĐT Chính phủ & Bộ GTVT / Bộ Công an

Cục Hàng không Việt Nam, dẫn dữ liệu OAG — Đường bay Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh nằm trong Top 10 đường bay nhộn nhịp nhất thế giới năm 2025
https://caa.gov.vn/hang-khong-viet-nam-70-nam-cat-canh-cung-dat-nuoc/duong-bay-ha-noi-thanh-pho-ho-chi-minh-nam-trong-top-10-duong-bay-nhon-nhip-nhat-the-gioi-nam-2025-20260109093057132.htm

Cục Hàng không Việt Nam — Thông báo Danh mục các đường bay nội địa theo nhóm cự ly bay
https://caa.gov.vn/quan-ly-hoat-dong-bay/thong-bao-danh-muc-cac-duong-bay-noi-dia-theo-nhom-cu-ly-bay-20241227144735290.htm

Cục Hàng không Việt Nam — Đường bay Hà Nội-Thành phố Hồ Chí Minh lọt nhóm nhộn nhịp nhất thế giới
https://caa.gov.vn/hoat-dong-nganh/duong-bay-ha-noi-thanh-pho-ho-chi-minh-lot-nhom-nhon-nhip-nhat-the-gioi-20260717102511166.htm

Cục Hàng không Việt Nam — Cục Hàng không Việt Nam (CAAV) & Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV)
https://caa.gov.vn

Cục Hàng không Việt Nam — Thông báo Danh mục các đường bay nội địa theo nhóm cự ly bay
https://caa.gov.vn/van-ban/7158-tb-chk-30378.htm

Cục Hàng không Việt Nam — Thông báo bổ sung Danh mục đường bay nội địa theo nhóm cự ly bay
https://caa.gov.vn/thong-cao-bao-chi/thong-bao-bo-sung-danh-muc-duong-bay-noi-dia-theo-nhom-cu-ly-bay-20260706112950492.htm

Cổng Thông tin điện tử Chính phủ — Ha Noi-HCM City air route remains world’s fourth busiest
https://thanglong.chinhphu.vn/english/ha-noi-hcm-city-air-route-remains-worlds-fourth-busiest-110260106083623704.htm

Cục Hàng không Việt Nam — Thông báo Danh mục các đường bay nội địa theo nhóm cự ly bay
https://caa.gov.vn/Pages/Print.aspx?NewsId=20241227144735290

Cục Hàng không Việt Nam — Vận tải hàng không Việt Nam năm 2025: vững đà hồi phục, sẵn sàng cho chu kỳ tăng trưởng

mới
https://caa.gov.vn/chat-luong-dich-vu/van-tai-hang-khong-viet-nam-nam-2025-vung-da-hoi-phuc-san-sang-cho-chu-ky-tang-truong-moi-20251224161309927.htm

Cảng hàng không quốc tế Nội Bài — Hanoi – Ho Chi Minh City route ranks among the top 4 busiest domestic flight routes in the world in 2025
https://noibaiairport.vn/en/hanoi---ho-chi-minh-city-route-ranks-among-the-top-4-busiest-domestic-flight-routes-in-the-world-in-2025-nid21297.html

VOV5 — Vietnam aviation serves record high passenger numbers in 2025
https://vovworld.vn/news/vietnam-aviation-serves-record-high-passenger-numbers-in-2025-2404020.vov5